TỈNH ỦY AN GIANG
BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN
*
Số 47 -HD/BTGDVTU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

An Giang, ngày 24 tháng 7 năm 2026

HƯỚNG DẪN
xác định, lựa chọn ngày truyền thống, ngày thành lập, ngày tái lập, ngày giành chính quyền, ngày giải phóng sau sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị

Thực hiện Hướng dẫn số 28-HD/BTGDVTW, ngày 09/7/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về xác định, lựa chọn ngày truyền thống, ngày thành lập, ngày tái lập, ngày giành chính quyền, ngày giải phóng *(gọi chung là các mốc lịch sử, truyền thống)* sau sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn xác định, lựa chọn các mốc lịch sử, truyền thống như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Hướng dẫn việc xác định, lựa chọn ngày truyền thống, ngày thành lập, ngày tái lập, ngày giành chính quyền, ngày giải phóng của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh sau sắp xếp tổ chức bộ máy; bảo đảm thống nhất trong tổ chức thực hiện, góp phần giữ gìn, phát huy giá trị lịch sử, truyền thống cách mạng, giáo dục truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng hồ sơ, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo đúng quy định.

2. Yêu cầu

Việc xác định, lựa chọn các mốc lịch sử phải bảo đảm khách quan, khoa học, đúng căn cứ lịch sử và pháp lý; kế thừa truyền thống, phù hợp với mô hình tổ chức mới; bảo đảm sự thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh.

Hồ sơ đề nghị thẩm định phải đầy đủ thành phần, đúng trình tự, đúng cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận; tài liệu sử dụng làm căn cứ phải bảo đảm tính xác thực, hợp pháp và có khả năng kiểm chứng.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Các cơ quan, đơn vị, địa phương có sự thay đổi căn bản về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, phạm vi quản lý hoặc địa giới hành chính khiến các mốc lịch sử, truyền thống cũ không còn bảo đảm tính tiêu biểu, tính đại diện cho mô hình tổ chức mới; thuộc các nhóm sau:

1. Cơ quan Đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở;

2. Đơn vị hành chính các cấp;

3. Đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân;

4. Doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

5. Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ;

6. Khu dân cư (khóm, ấp, tổ dân phố).

**** Lưu ý:***

- Trường hợp cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ thay đổi tên gọi; điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ hoặc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức nhưng vẫn bảo đảm tính kế thừa liên tục về lịch sử, truyền thống thì tiếp tục sử dụng mốc lịch sử, truyền thống đã có.

- Việc xác lập, thẩm quyền, trình tự công nhận ngày truyền thống của tỉnh thực hiện theo Nghị định số 111/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 và Nghị định số 138/2025-NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.

III. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

1. Ngày truyền thống: Là ngày đánh dấu một sự kiện đáng ghi nhớ, quá trình hình thành hoặc phát triển được ghi nhận, có tính kế thừa, liên tục.

2. Ngày thành lập: Là ngày có ý nghĩa lịch sử, đánh dấu sự ra đời bằng văn bản thành lập của cơ quan có thẩm quyền.

3. Ngày tái lập: Là ngày đánh dấu sự thành lập lại bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền sau quá trình chia tách, sáp nhập, giải thể.

4. Ngày giành chính quyền: Là ngày có ý nghĩa lịch sử, đánh dấu việc lực lượng cách mạng lật đổ chính quyền cũ, thiết lập chính quyền mới của Nhân dân.

5. Ngày giải phóng: Là ngày có ý nghĩa lịch sử, đánh dấu việc chấm dứt sự chiếm đóng, áp bức của chính quyền thực dân, đế quốc và tay sai; giành lại độc lập, tự do cho Nhân dân.

Lưu ý: Việc xác định và sử dụng các khái niệm quy định tại Mục này phải bảo đảm thống nhất trong quá trình nghiên cứu, xây dựng hồ sơ, thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Không sử dụng thay thế hoặc lẫn lộn giữa các khái niệm "ngày truyền thống", "ngày thành lập", "ngày tái lập", "ngày giành chính quyền" và "ngày giải phóng".

IV. NGUYÊN TẮC

1. Bảo đảm đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với mô hình tổ chức mới.

2. Bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, khoa học; không cá nhân, cục bộ; đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền; linh hoạt, phù hợp với đặc thù của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Bảo đảm căn cứ lịch sử, pháp lý và tính đại diện; kế thừa, tôn trọng và phát huy các giá trị lịch sử, truyền thống của các cơ quan, đơn vị, địa phương trước sắp xếp.

4. Bảo đảm sự đồng thuận, thống nhất cao trong cấp ủy, chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong nội bộ (đối với cơ quan, đơn vị), các tầng lớp Nhân dân (đối với địa phương); tôn trọng ý kiến của các nhân chứng lịch sử, nhà khoa học và cơ quan chuyên môn.

5. Bảo đảm tính ổn định, lâu dài của các mốc lịch sử, truyền thống; hạn chế tối đa việc điều chỉnh, thay đổi nhiều lần ảnh hưởng đến công tác tuyên truyền, giáo dục và tư tưởng, tâm trạng của cán bộ, đảng viên, Nhân dân.

Lưu ý: Trong quá trình xây dựng hồ sơ đề nghị, cơ quan, đơn vị phải tổ chức rà soát đầy đủ các nguồn tài liệu, chứng cứ lịch sử; **đối với những nội dung còn có ý kiến khác nhau** phải nghiên cứu, đối chiếu, giải trình rõ căn cứ lựa chọn trước khi gửi hồ sơ đề nghị thẩm định.

V. CÁCH THỨC XÁC ĐỊNH, LỰA CHỌN

Các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định, lựa chọn các mốc lịch sử, truyền thống theo thứ tự ưu tiên sau:

1. Xác định, lựa chọn ngày truyền thống (ngày truyền thống được xác định, lựa chọn phải gắn với sự kiện đáng ghi nhớ đã diễn ra cách thời điểm đề nghị công nhận ít nhất 10 năm)

- Ưu tiên 1: Ngày truyền thống của cơ quan, đơn vị, địa phương có lịch sử lâu đời nhất.

- Ưu tiên 2: Ngày truyền thống/mốc lịch sử chung của ngành, lĩnh vực, địa phương.

- Ưu tiên 3: Ngày có ý nghĩa chính trị và giá trị lịch sử sâu sắc do cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất.

**** Trường hợp đặc thù***

Đối với Ban Xây dựng Đảng cấp xã: Không xác định ngày truyền thống mới mà thực hiện các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm theo ngày truyền thống của các ngành công tác xây dựng Đảng.

2. Xác định, lựa chọn ngày thành lập

- ***Ưu tiên 1:*** Ngày thành lập có mốc thời gian sớm nhất trong các ngày thành lập của cơ quan, đơn vị, địa phương trước sắp xếp tổ chức bộ máy.

- ***Ưu tiên 2:*** Ngày cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định thành lập tổ chức gốc hoặc tổ chức tiền thân.

- ***Ưu tiên 3:*** Ngày cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định thành lập hoặc công bố quyết định thành lập mô hình tổ chức mới.

**** Trường hợp đặc thù:*** Xác định mức ưu tiên cao nhất (**Ưu tiên 1**) như sau:

+ *Cơ quan, tổ chức đảng các cấp:* Ưu tiên ngày gắn với sự lãnh đạo đầu tiên

của Đảng đối với lĩnh vực, địa bàn.

+ *Đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân:* Thực hiện theo quy định của Quân ủy Trung ương - Bộ Quốc phòng, Đảng ủy Công an Trung ương - Bộ Công an.

+ *Doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập:* Ưu tiên mốc lịch sử gắn liền với sự ra đời các sắc lệnh do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký hoặc các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Bộ trưởng, Chính phủ các thời kỳ *(nếu có)*.

3. Xác định, lựa chọn ngày tái lập

- Ưu tiên 1: Ngày cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định tái lập cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Ưu tiên 2: Ngày cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định tái lập.

- ***Ưu tiên 3:*** Ngày cơ quan, đơn vị, địa phương tái lập chính thức đi vào hoạt động.

4. Xác định ngày giành chính quyền/ngày giải phóng các địa phương

- Ưu tiên 1: Ngày giành chính quyền/ngày giải phóng có mốc thời gian sau cùng trong các ngày giành chính quyền/ngày giải phóng của các địa phương trước sắp xếp tổ chức bộ máy, với ý nghĩa đánh dấu việc giải phóng hoàn toàn địa bàn hoặc thành lập chính quyền địa phương.

- Ưu tiên 2: Ngày giành chính quyền/ngày giải phóng có mốc thời gian sớm nhất trong các ngày giành chính quyền/ngày giải phóng của các địa phương trước sắp xếp tổ chức bộ máy, với ý nghĩa tôn vinh sự mưu trí, dũng cảm, hiệp đồng tác chiến của quân và dân địa phương giành chính quyền về tay Nhân dân, tạo tiền đề tiến tới giải phóng hoàn toàn địa bàn.

- Ưu tiên 3: Ngày mang ý nghĩa chung, gắn với chiến thắng hoặc mốc thời gian mang giá trị biểu tượng đối với toàn địa bàn hoặc ngày do địa phương đề xuất.

Lưu ý: Việc lựa chọn mốc thời gian ngày truyền thống, ngày thành lập, ngày tái lập, ngày giành chính quyền/ngày giải phóng các địa phương phải căn cứ theo thứ tự ưu tiên; chỉ chuyển sang phương án ưu tiên tiếp theo khi không đủ căn cứ áp dụng phương án ưu tiên trước và ***phải nêu rõ lý do trong tờ trình, báo cáo thuyết minh của hồ sơ đề nghị***.

VI. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VÀ THỜI HẠN THỰC HIỆN

1. Trình tự, thủ tục

Căn cứ quy mô, điều kiện cụ thể, các cơ quan, đơn vị, địa phương lựa chọn cách thức triển khai phù hợp theo các bước như sau:

Bước 1: Rà soát hồ sơ lịch sử, pháp lý

Rà soát các nghị quyết, chỉ thị, sắc lệnh, quyết định thành lập, hợp nhất, chia tách; tài liệu lịch sử, hồ sơ lưu trữ lịch sử truyền thống của cơ quan, đơn vị, địa phương; tài liệu từ các nguồn lưu trữ quốc gia *(nếu cần)*.

Bước 2: Xây dựng, đề xuất phương án

Cơ quan, đơn vị, địa phương nghiên cứu, sàng lọc kỹ các phương án theo thứ tự ưu tiên, bảo đảm tính tập trung, tránh dàn trải; xin ý kiến Ban Thường vụ/Thường trực hoặc tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương. Mỗi phương án nêu rõ: mốc thời gian, lý do chọn; căn cứ lịch sử, pháp lý; phân tích ưu, nhược điểm của từng phương án; đánh giá tác động đến công tác chính trị, tư tưởng, giáo dục truyền thống *(nếu có)*.

Bước 3: Lấy ý kiến bằng văn bản, tổ chức hội thảo, tọa đàm

Sau khi Ban Thường vụ/Thường trực hoặc tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương thông qua các phương án đề xuất, thực hiện lấy ý kiến bằng văn bản các cơ quan, đơn vị liên quan, nhà sử học, chuyên gia, cơ quan nghiên cứu chuyên ngành, cơ quan quản lý nhà nước về lịch sử, văn hóa, lưu trữ… để làm căn cứ lựa chọn.

Trường hợp cần thiết, tổ chức hội thảo, tọa đàm (mời các nhà sử học, nhà nghiên cứu, chuyên gia, các đồng chí lãnh đạo qua các thời kỳ, đại diện các cơ quan, đơn vị liên quan) để trao đổi, làm rõ; bổ sung cơ sở lý luận và thực tiễn làm căn cứ thống nhất phương án lựa chọn tối ưu; ghi chép đầy đủ biên bản làm cơ sở giải quyết khiếu nại *(nếu có)*.

Bước 4: Lấy ý kiến cán bộ, đảng viên và Nhân dân

- Đối với ngày truyền thống, ngày thành lập, ngày tái lập các cơ quan, đơn vị: Tổ chức lấy ý kiến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong nội bộ cơ quan, đơn vị để đánh giá mức độ đồng thuận; trường hợp cần thiết, lấy ý kiến các đồng chí lãnh đạo qua các thời kỳ.

- Đối với ngày truyền thống, ngày thành lập, ngày tái lập, ngày giành chính quyền, ngày giải phóng các địa phương: Thực hiện lấy ý kiến cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn bằng hình thức phù hợp (qua cổng thông tin điện tử, hội nghị khu phố, hội nghị đại diện cử tri khu phố… hoặc các hình thức khác do cấp ủy địa phương quyết định).

- Phương án lựa chọn phải được sự đồng ý của **ít nhất hai phần ba (2/3)** tổng số người được lấy ý kiến. Trường hợp không có phương án nào đạt tỷ lệ này, cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục rà soát, hoàn thiện hồ sơ, tuyên truyền, quán triệt và tổ chức lấy ý kiến lại (có thể thực hiện nhiều vòng) cho đến khi bảo đảm phương án đạt tỷ lệ đồng thuận theo quy định.

Bước 5: Ban Thường vụ/Thường trực (đối với tổ chức đảng) hoặc tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương thống nhất phương án lựa chọn trước khi gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Bước 6: Gửi hồ sơ xin ý kiến thẩm định

Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện hoặc trực tuyến 01 bộ hồ sơ theo quy định.

- Đối với cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy, đoàn thể tỉnh: Gửi hồ sơ, phương án xin ý kiến thẩm định của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy.

- Đối với xã, phường, đặc khu và cơ quan, đơn vị thuộc khối nhà nước trong tỉnh: Gửi hồ sơ, phương án xin ý kiến thẩm định của Sở Văn hóa và Thể thao.

- Đối với tổ chức đảng, đoàn thể trực thuộc đảng bộ xã, phường, đặc khu: Gửi hồ sơ, phương án xin ý kiến thẩm định của Ban Xây dựng Đảng, Ban Tuyên giáo và Dân vận xã, phường, đặc khu.

- Đối với khu dân cư (khóm, ấp, tổ dân phố): Gửi hồ sơ, phương án xin ý kiến thẩm định của Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

Bước 7: Phê duyệt, ban hành Quyết định

Trên cơ sở ý kiến thẩm định, tiếp thu, hoàn thiện hồ sơ; vận dụng Nghị định số 138/2025-NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; cơ quan, đơn vị, địa phương trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và ban hành Quyết định xác lập mốc lịch sử, truyền thống; cụ thể:

- Đối với cơ quan Đảng, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy; cơ quan, đơn vị thuộc khối nhà nước ở tỉnh: Người đứng đầu cơ quan, tổ chức phê duyệt, ban hành Quyết định.

- Đối với tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở tỉnh: Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phê duyệt, ban hành Quyết định.

- Các xã, phường, đặc khu; khóm, ấp, tổ dân phố

+ Đối với tổ chức đảng trực thuộc đảng bộ xã, phường, đặc khu: Bí thư Đảng ủy xã, phường, đặc khu phê duyệt, ban hành Quyết định.

+ Đối với cơ quan, đơn vị thuộc khối nhà nước ở xã, phường, đặc khu; tổ dân phố: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu phê duyệt, ban hành Quyết định.

- Đối với tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở xã, phường, đặc khu: Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở xã, phường, đặc khu phê duyệt, ban hành Quyết định.

Bước 8: Công bố, lưu trữ hồ sơ, tổ chức kỷ niệm: Công bố, tuyên truyền rộng rãi (thông qua báo chí, hội nghị, các nền tảng số, truyền thông đa phương tiện, tuyên truyền trực quan…); cập nhật vào các hồ sơ lưu trữ và lịch sử ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương; tổ chức các hoạt động kỷ niệm theo quy định.

2. Thời hạn thực hiện

- Thời hạn cấp có thẩm quyền thẩm định hồ sơ không quá 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, cấp có thẩm quyền thẩm định hồ sơ có văn bản thông báo yêu cầu bổ sung hồ sơ.

3. Hồ sơ, tài liệu thẩm định

3.1. Thành phần hồ sơ

- Tờ trình gửi cơ quan thẩm định (nêu rõ lý do lựa chọn và đánh giá mức độ đồng thuận) kèm theo dự thảo quyết định xác lập mốc lịch sử, truyền thống.

- Báo cáo đánh giá đồng thuận (nêu rõ đối tượng, hình thức, nội dung khảo sát; tổng hợp, phân tích đầy đủ ý kiến, tỷ lệ đồng thuận) và ý kiến chuyên gia.

- Báo cáo thuyết minh về căn cứ đề nghị xác định, lựa chọn, trong đó nêu rõ: quá trình hình thành, phát triển; căn cứ lịch sử; căn cứ pháp lý; quá trình nghiên cứu, đối chiếu tài liệu; lý do lựa chọn **mốc thời gian** đề nghị.

- Bản sao các quyết định, nghị quyết liên quan (thành lập, hợp nhất, tái lập, điều chỉnh chức năng, công nhận ngày truyền thống…).

- Biên bản họp, nghị quyết tập thể về phương án lựa chọn.

- Ý kiến đánh giá của cơ quan có thẩm quyền thẩm định hồ sơ (nếu có).

- Tài liệu lịch sử (bao gồm cả tài liệu giấy và tài liệu điện tử nếu có): niên giám, kỷ yếu, biên niên sự kiện, hồ sơ lưu trữ… bảo đảm tính pháp lý, tính xác thực và khả năng kiểm chứng.

3.2. Yêu cầu đối với hồ sơ

Hồ sơ phải bảo đảm:

- Đầy đủ thành phần theo quy định;

- Thống nhất giữa tờ trình, báo cáo thuyết minh và tài liệu chứng minh;

- Các tài liệu sử dụng làm căn cứ phải có nguồn gốc rõ ràng, bảo đảm tính xác thực;

- Trường hợp sử dụng tài liệu lưu trữ, tài liệu lịch sử, tài liệu nghiên cứu hoặc tài liệu đã công bố phải ghi rõ nguồn trích dẫn.

4. Xử lý các trường hợp khiếu nại

Khi có đơn thư khiếu nại, cơ quan phê duyệt, ban hành quyết định có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tiếp nhận, xác minh và chủ trì xử lý theo quy định.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

- Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Hướng dẫn này trên phạm vi toàn tỉnh.

- Chủ trì thẩm định đối với hồ sơ thuộc thẩm quyền; phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình thẩm định, bảo đảm việc xác định, lựa chọn các mốc lịch sử, truyền thống đúng quy định, khách quan, khoa học, thống nhất.

- Hướng dẫn, cho ý kiến đối với những trường hợp có nhiều phương án lựa

chọn, còn có ý kiến khác nhau hoặc phát sinh những vấn đề chưa được quy định trong Hướng dẫn này.

- Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương; tham mưu sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn khi cần thiết.

2. Sở Văn hóa và Thể thao

- Căn cứ Hướng dẫn này và các quy định, hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện đối với xã, phường, đặc khu và cơ quan, đơn vị thuộc khối nhà nước; bảo đảm việc xác định, lựa chọn các mốc lịch sử, truyền thống thống nhất, đúng quy định của pháp luật.

- Chủ trì thẩm định hồ sơ thuộc thẩm quyền theo quy định; phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình thẩm định; tham gia cho ý kiến đối với các trường hợp có nhiều phương án lựa chọn hoặc còn có ý kiến khác nhau.

- Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ trong việc xây dựng hồ sơ, khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ, tài liệu lịch sử, tài liệu bảo tàng và các nguồn tư liệu khác phục vụ việc xác định, lựa chọn các mốc lịch sử, truyền thống.

- Định kỳ hoặc theo yêu cầu, tổng hợp tình hình thực hiện thuộc phạm vi quản lý, gửi Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

3. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Hướng dẫn này trong phạm vi quản lý.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, phân công cơ quan, đơn vị đầu mối tổ chức rà soát, sưu tầm tài liệu, nghiên cứu, xây dựng hồ sơ đề nghị xác định, lựa chọn các mốc lịch sử, truyền thống theo đúng quy định.

- Chỉ đạo tổ chức lấy ý kiến, xem xét, cho ý kiến đối với các phương án trước khi gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định; bảo đảm tính dân chủ, khách quan, đồng thuận và đúng trình tự, thủ tục.

- Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tính chính xác, đầy đủ, trung thực của hồ sơ, tài liệu và căn cứ lịch sử, pháp lý thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Sở Văn hóa và Thể thao trong quá trình thẩm định, hoàn thiện hồ sơ khi có yêu cầu.

4. Các sở, ban, ngành tỉnh; Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Tổ chức triển khai thực hiện Hướng dẫn này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Chủ động rà soát, sưu tầm, quản lý, lưu trữ tài liệu; nghiên cứu, xây dựng hồ sơ đề nghị xác định, lựa chọn các mốc lịch sử, truyền thống theo đúng quy định.

- Tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, khách quan của hồ sơ, tài liệu gửi cơ quan thẩm định.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan liên quan trong quá trình thẩm định, hoàn thiện hồ sơ.

- Sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định, tổ chức công bố, tuyên truyền, cập nhật vào hồ sơ lưu trữ, lịch sử truyền thống của cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức các hoạt động kỷ niệm theo quy định.

5. Chế độ báo cáo

Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành tỉnh; Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu báo cáo kết quả thực hiện hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nội dung báo cáo tập trung vào tình hình triển khai, kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất (nếu có).

6. Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương

Chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc xác định, lựa chọn các mốc lịch sử, truyền thống thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm đúng chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật, khách quan, khoa học, kế thừa truyền thống lịch sử và tạo sự thống nhất, đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (qua Phòng Lý luận chính trị, Lịch sử Đảng) để tổng hợp tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

(Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 46-HD/BTGDVTU, ngày 23/7/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy)

Nơi nhận:
- Ban Tuyên giáo và Dân vận TW;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Sở Văn hóa và Thể thao;
- Ban xây dựng đảng; ban tuyên giáo và dân vận các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Phòng Lý luận chính trị, Lịch sử Đảng;
- Lưu Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy.

TRƯỞNG BAN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN
TỈNH ỦY AN GIANG

Tống Phước Trường

LeHoaiTruong-223